

Số: 04/2024/QĐST - DS

Thuận Châu, ngày 30 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2023/TLST- DS, ngày 21 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Văn C; bà Hoàng Thị H; cùng địa chỉ: Thôn S, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hoàng Thị H: ông Phạm Văn C; địa chỉ Thôn S, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Ông Lò Văn S; địa chỉ: Bản C, xã CB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La..

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lò Văn S nợ ông Phạm Văn C và bà Hoàng Thị H số tiền nợ gốc là 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng) theo 02 giấy vay tiền đều ghi ngày 16/12/2019, ông Lò Văn S nhất trí trả số tiền lãi cho ông Phạm Văn C và bà Hoàng Thị H là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Tổng cộng là 700.000.000đ (bảy trăm triệu đồng).

Ngày 22/01/2024 ông Lò Văn S đã trả cho ông Phạm Văn C và bà Hoàng Thị H số tiền nợ gốc là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) theo Giấy giao nhận tiền ngày 22/01/2024.

Tổng số tiền ông Lò Văn S còn phải trả cho ông Phạm Văn C và bà Hoàng Thị H số tiền nợ gốc là 560.000.000đ (năm trăm sáu mươi triệu đồng) và tiền lãi theo yêu cầu của ông Phạm Văn C và bà Hoàng Thị H là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) tổng cộng là 660.000.000đ (sáu trăm sáu mươi triệu đồng).

2.2. Phương thức thanh toán chia làm 06 lần, thời hạn thanh toán cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 30/4/2024 ông Lò Văn S trả cho ông Phạm Văn C và bà Hoàng Thị H số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng);

Lần thứ hai: Ngày 30/7/2024 ông Lò Văn S trả cho ông Phạm Văn C và bà Hoàng Thị H số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng);

Lần thứ ba: Ngày 30/10/2024 ông Lò Văn S trả cho ông Phạm Văn C và bà Hoàng Thị H số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng);

Lần thứ tư: Ngày 30/01/2025 ông Lò Văn S trả cho ông Phạm Văn C và bà Hoàng Thị H số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng);

Lần thứ năm: Ngày 30/4/2025 ông Lò Văn S trả cho ông Phạm Văn C và bà Hoàng Thị H số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng);

Lần thứ sáu: Ngày 30/7/2025 ông Lò Văn S trả cho ông Phạm Văn C và bà Hoàng Thị H số tiền 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng).

2.3. Về án phí: Ông Lò Văn S tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật. Ông Lò Văn S là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm. Miễn nộp toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm cho ông Lò Văn S.

Hoàn trả lại ông Phạm Văn C số tiền 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000954, ngày 21/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi thành án hợp pháp cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Dương sự;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Thị Hương